TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 32/2022/QĐST – DS	*Châu Thành, ngày 27 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2022/TLST– DS ngày 06 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lương Kim N, sinh năm: 1976

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm: 1975

Cùng địa chỉ: ấp Tân T, xã Đông P A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Bà Phạm Thị D, sinh năm: 1969

Bà Dương Thị D, sinh năm: 1973

Cùng địa chỉ: ấp Tân L, xã Đông P A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị D và bà Dương Thị D cùng thống nhất trả cho bà Lương Kim N số tiền 144.000.000 đồng. Cụ thể, Bà D thống nhất trả cho bà N 72.000.000 đồng, bà D thống nhất trả cho bà N 72.000.000 đồng.

- *Án phí dân sự sơ thẩm*: 3.600.000 đồng, bị đơn bà D thống nhất chịu

½ là 1.800.000 đồng, bị đơn bà D thống nhất chịu ½ là 1.800.000 đồng. Nguyên đơn bà N được nhận lại 5.527.500 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0010382 ngày 06/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKS H. Châu Thành;
- THA H. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Hoài Ẩn